



## QUY CHẾ

### Hoạt động của Ban Chấp hành Hội

(Kèm theo Quyết định số 48/QĐ-VAWA ngày 22 tháng 1 năm 2024 của Chủ tịch Hội Trầm hương Việt Nam)

### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ làm việc của Ban Chấp hành Hội Trầm hương Việt Nam.

##### Điều 2. Cơ cấu của Ban Chấp hành

- Ban Chấp hành Hội do Đại hội bầu trong số các hội viên chính thức của Hội.
- Ban chấp hành Hội Trầm hương Việt Nam nhiệm kỳ III (2023 - 2028) gồm có 21 ủy viên được công nhận thông qua Đại hội Hội Trầm hương Việt Nam nhiệm kỳ III (2023 - 2028) ngày 13/05/2023 tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hội cùng với nhiệm kỳ của Đại hội.

### Chương II

#### NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH

##### Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành

Điều lệ của Hội Trầm hương Việt Nam quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành như sau:

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, chỉ đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội;
- Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập Đại hội;
- Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội;
- Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội phù hợp quy định của pháp luật; Quy chế khen thưởng, kỷ



luật; các quy chế khác trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

5. Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, ủy viên Ban Thường vụ, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định;

6. Xem xét, quyết định kết nạp hội viên, cho hội viên ra khỏi Hội; khai trừ và xóa tên hội viên; khen thưởng và kỷ luật hội viên theo Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành**

1. Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

2. Ban Chấp hành họp thường kỳ mỗi năm 02 (hai) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ hoặc có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành; hoặc khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội tùy theo tình hình thực tế.

3. Các cuộc họp Ban Chấp hành là họp lệ khi có 2/3 (hai phần ba) số ủy viên Ban Chấp hành tham. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

4. Các Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành.

### **Chương III**

#### **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN CHẤP HÀNH**

##### **Điều 5. Chế độ làm việc của Ban Chấp hành**

1. Ban Chấp hành làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách và chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được phân công;

2. Ban Chấp hành hoạt động theo nguyên tắc dân chủ, biểu quyết lấy ý kiến, quyết định theo nguyên tắc đa số. Trong trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội.

3. Ủy viên Ban Chấp hành có thể thay thế khi có sự chấp thuận của trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành.

4. Các ủy viên Ban Chấp hành chịu trách nhiệm trước Ban chấp hành Hội và tập thể hội viên về kết quả công việc mình phụ trách.



## **Điều 6. Trách nhiệm của ủy viên Ban Chấp hành**

### **1. Nhiệm vụ**

- Tham gia quá trình xây dựng sứ mệnh, tầm nhìn, định hướng, chiến lược phát triển Hội;
- Trợ giúp Chủ tịch hoặc Trưởng ban trong quá trình triển khai các hoạt động được giao;
- Góp ý kiến xây dựng chương trình hoạt động định kỳ của Hội; gương mẫu thực hiện các nghĩa vụ với Hội như: đóng hội phí, tài trợ và huy động tài trợ cho các hoạt động của Hội từ các cá nhân, tổ chức; phát triển hội viên, xây dựng uy tín và niềm tin cho Hội;
- Thực hiện các quyết định, nghị quyết của Ban Chấp hành Hội và chấp hành sự phân công của Chủ tịch, Phó Chủ tịch; không lợi dụng hoạt động của Hội làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.
- Tham gia, thảo luận, góp ý các vấn đề tại các phiên họp của Ban Chấp hành Hội.

### **2. Quyền hạn**

- Biểu quyết các quyết định trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành Hội (quy định trong Điều 3).

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, Văn phòng và các đơn vị trực thuộc Hội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này;
2. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;
3. Quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung phù hợp quy định mới của pháp luật và của Hội sau khi thông qua Ban Chấp hành Hội.

